

Tuần thứ:

Soạn ngày:

tháng

năm 20

Dạy ngày:

tháng

năm 20

Duyệt ngày:

tháng

năm 20

CHỦ ĐỀ: MỸ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG**Mục tiêu HS cần đạt sau chủ đề:**

- 1. Quan sát, nhận thức:** Nhận biết được mỹ thuật có ở quanh ta, biết sử dụng các vật liệu và dụng cụ môn học.
- 2. Sáng tạo và ứng dụng:** Tạo ra được sản phẩm bằng chấm, nét, hình, màu, khối.
- 3. Phân tích và đánh giá:** Nêu được cảm nhận về chấm, nét, hình, màu, khối trong các sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.

BÀI 1: MỸ THUẬT QUANH TA (2 tiết)**I. Mục tiêu bài học:**

- Nhận biết được mỹ thuật có ở mọi nơi trong cuộc sống.
- Vẽ được một hình theo ý thích.
- Chỉ ra được nét đẹp và các hình thức mỹ thuật có ở xung quanh.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- Hình thức tổ chức: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. Đồ dùng và phương tiện;

- GV: đồ dùng mỹ thuật, Tranh ảnh, máy tính, màn hình ti vi,...
- HS : Màu, giấy, tẩy, bút chì, đất nặn, ...

IV. Các hoạt động dạy - học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
<u>HD 1.</u> Khám phá.	*Khởi động: - HS nghe bài hát: “ Quê hương em” để tạo không khí . - Giới thiệu SGK Mỹ thuật và Vở bài tập Mỹ thuật. - Giới thiệu các biểu trưng trong SGK. - Yêu cầu học sinh kể tên đồ dùng để học mỹ thuật em biết.	- Hs lắng nghe. - HS quan sát, HS lấy SGK, VBT MT. - HS mở SGK trang 2. - HS tự nêu tên đồ MT mà mình biết.	- Trình chiếu PowerPoint. - Trình chiếu PowerPoint. - Bút chì, màu, giấy màu, tẩy,..

	- Giúp HS nhận biết các đồ dùng, vật liệu để học mỹ thuật. - Giúp học sinh hiểu tác dụng của các đồ dùng đó trong việc học mỹ thuật. - Yêu cầu HS lấy đồ dùng cho bài học hôm nay.	- HS quan sát trên màn chiếu. - HS nghe. - Hs lấy đồ dùng.	- Trình chiếu PowerPoint. -Đồ dùng HS đã chuẩn bị.
HD 2. Kiến tạo kiến thức - kĩ năng.	- GV giới thiệu cho Hs xem một số các tranh, ảnh giúp HS nhận ra được vẻ đẹp có sẵn trong tự nhiên. (Về thiên nhiên; Về con người,...). - GV giới thiệu cho Hs xem một số các sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật, giúp HS nhận ra vẻ đẹp do đồ dùng, vật liệu mỹ thuật tạo ra. - Yêu cầu HS kể tên một số hình ảnh đẹp mà các em cảm nhận được xung quanh. - GV kết luận: Mỹ thuật có ở mọi nơi trong cuộc sống. - Yêu cầu HS làm BT 1 trong VBT trang 4.	- HS quan sát trình chiếu trên bảng. - HS trả lời. - HS quan sát trình chiếu trên bảng. - HS trả lời. - HS làm bài tập 1.	- Trình chiếu PowerPoint. - Hoặc gắn nam châm trưng bày.
HD 3. Luyện tập – sáng tạo	- Yêu cầu HS vẽ một hình mà em thích. - Hướng dẫn HS sử dụng bút chì, bút màu để vẽ một hình mà em thích. - Con vừa vẽ hình gì? Vẽ màu gì? - Yêu cầu HS làm bài tập 2 trong VBT trang 5.	- HS tự chọn màu và vẽ một hình mà mình thích. -HS chia sẻ hình vẽ. - HS thực hành	- Sản phẩm của HS. -Đồ dùng HS đã chuẩn bị.
HD 4. Phân tích- đánh giá	- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm của mình và chia sẻ. - Tạo cơ hội cho HS bước đầu giới thiệu về mình và sản phẩm của mình. - Giúp HS tìm ra các yếu tố để chia sẻ (Hình, màu, cách đặt hình vẽ ...)	- HS gắn bài lên bảng. - HS chia sẻ: Nhận xét bài mình, bài bạn. - HS nghe và thực hiện	- Sản phẩm của HD3.
HD 5. Vận dụng - phát triển	- Giúp HS khám phá thêm hình ảnh mỹ thuật có ở xung quanh. - Gợi ý để HS quan sát và nêu tên được những hình ảnh mỹ thuật (bông hoa, đám mây, cầu vồng, búp bê, váy, áo, mũ...) - Gv kết luận: Mỹ thuật có ở mọi nơi và làm đẹp cho cuộc sống của con người.	- HS quan sát trên màn hình. - HS suy nghĩ thực hiện. - HS nghe.	-Trình chiếu PowerPoint. - Hoặc gắn nam châm trưng bày.

***Dặn dò: Quan sát hình ảnh một số con vật quen thuộc: con chó đốm; cá; gà;...**

Tuần thứ:

Soạn ngày:

tháng

năm 20

Dạy ngày:

tháng

năm 20

Duyệt ngày:

tháng

năm 20

CHỦ ĐỀ: MỸ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG

BÀI 2: NHỮNG CHẤM TRÒN THÚ VỊ (2 tiết)

I. Mục tiêu bài học:

- Nhận ra được chấm lặp lại nối nhau sẽ tạo thành nét.
- Tạo ra được hình bằng cách chấm.
- Nêu được cảm nhận về bài vẽ chấm. Chỉ ra được các hình thức chấm và sự hài hòa của chấm trong tranh.
- Cảm nhận và yêu vẻ đẹp của các chấm tròn.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp:* Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức:* Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. Đồ dùng và phương tiện:

- GV: Tranh ảnh, máy tính, màn hình ti vi.
- HS : Màu, giấy, tẩy, bút chì ...

IV. Các hoạt động dạy - học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
<u>HD 1.</u> Khám phá.	*Khởi động: - Cho HS khởi động cùng Vũ điệu rửa tay PC Corona. - Yêu cầu HS lấy SGK, VBT, ĐD học tập theo bài. - GV cho HS xem tranh ảnh trang 10 SGK. Yêu cầu HS quan sát và thảo luận nhóm đôi. - Gợi ý cho HS nói về các chấm tròn (về đẹp, sự thích thú...) - Gv tóm tắt: Chấm có cả trong tự nhiên và trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.	- HS nhảy cùng vũ điệu Rửa tay. - HS lấy ĐD học tập theo yêu cầu. - HS quan sát, thảo luận nhóm đôi. - HS trả lời câu hỏi. - HS nhận biết. - HS nghe.	- Trình chiếu PowerPoint. - Trình chiếu PowerPoint. - Hoặc gắn nam châm trung bày.

HD 2. Kiến tạo kiến thức - kĩ năng.	* Cách vẽ bằng chấm: - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 11 SGK * Các bước vẽ bằng chấm: + Bước 1: Vẽ hình bằng bút chì. (Vẽ nét mờ). + Bước 2: Chọn màu chấm theo nét chì. - Đặt các câu hỏi gợi mở để học sinh hiểu cách vẽ. - GV kết luận: Chấm nối nhau có thể tạo thành nét. - Yêu cầu HS làm bài tập 1 trong VBT trang 6.	-HS quan sát - HS quan sát. - HS trả lời và nhận thức. - HS làm bài tập 1	- SGK - Trình chiếu PowerPoint. - Hoặc gắn nam châm trưng bày. - Vẽ mẫu
HD 3. Luyện tập - sáng tạo	+ Bước 3: Chấm màu cho hình vẽ. - Yêu cầu HS quan sát trên màn hình, thảo luận, trả lời câu hỏi. - Cho HS xem 1 số bài ở trang 12 SGK. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 trong VBT trang 7. - GV nhắc HS cần chú ý: kết hợp các chấm màu trong hình. Thay đổi độ to-nhỏ, thưa-mau của các chấm. Chấm bên ngoài hình tạo nền cho bức tranh.	- HS quan sát, thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi. - HS quan sát. - HS làm bài. - HS chọn màu chấm vào bên trong và bên ngoài hình tùy khả năng và ý thích.	- Sản phẩm của HS - Trình chiếu PowerPoint. - Đồ dùng HS đã chuẩn bị.
HD 4. Phân tích - đánh giá	Trưng bày và chia sẻ: - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm. - Gợi ý cho HS chia sẻ bài của mình và của bạn (hình, cách chấm, cảm nhận khi làm bài). - Gợi ý HS nêu cảm nhận về sản phẩm mà mình thích.	- HS trưng bày - HS chia sẻ: tự nhận xét, đánh giá bài mình, bài bạn. - Chọn bài mình thích.	- Sản phẩm của HD 3
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Xem tranh để tìm hiểu cách chấm: - GV cho HS xem tranh đã sưu tầm và tranh minh họa trang 13 SGK. + Nêu tên hình vẽ trong tranh? + Nếu cách chấm màu để tạo hình tạo mảng và nền tranh? - GV kết luận: Kết hợp các chấm có thể tạo thành bức tranh.	- HS quan sát. - HS tự trả lời.	- Trình chiếu PowerPoint. - Tranh minh họa.

***Dặn dò: Quan sát các đồ vật xung quanh để nhận biết các nét thẳng, nét cong,...**

Tuần thứ:

Soạn ngày:

tháng

năm 20

Dạy ngày:

tháng

năm 20

Duyệt ngày:

tháng

năm 20

CHỦ ĐỀ: MỸ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG**BÀI 3: SỰ KỲ DIỆU CỦA ĐƯỜNG NÉT (2 tiết)****I. Mục tiêu bài học:**

- Nhận biết và nêu tên được một số loại nét thường gặp trong tạo hình.
- Vẽ và trang trí được hình bằng các loại nét.
- Chỉ ra được sự lặp lại và tương phản của nét trong bài vẽ.
- Nêu được cảm nhận cá nhân về bài vẽ của mình, của bạn.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. Đồ dùng và phương tiện:

- GV: Tranh ảnh, các mảnh vải, gạch hoa, túi xách, thảm có họa tiết trang trí khác nhau, máy tính, màn hình ti vi.
- HS : Màu, giấy, tẩy, bút chì ...

IV. Các hoạt động dạy - học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá.	* Khởi động: - Cho HS khởi động cùng bài hát: Bống bống bang bang. - Yêu cầu HS lấy ĐD học tập theo bài. * Tập vẽ các nét: - GV vẽ vào không gian các hình tròn, vuông, dây núi, sóng lượn,... yêu cầu HS quan sát và tả hình vẽ của mình. - GV cho HS xem hình vẽ các nét. - GV gọi HS vẽ các nét trên bảng . - HS vẽ vào bài tập 1 - VBT trang 8. - GV kết luận: chúng ta có thể thấy nhiều loại nét ở xung quanh: nét thẳng, nét cong, nét gấp khúc. Nét xoắn, nét lò xo,...	- HS cùng nhảy và hát theo. - HS lấy ĐD học tập - HS quan sát và tư duy: tả lại hình cô vừa vẽ. - HS quan sát. - HS vẽ nét ở bảng -- HS vẽ nét ở VBT. - HS tiếp thu.	- Trình chiếu PowerPoint. - Không gian - Bảng con, Phấn - Hình ảnh minh họa.

HD 2. Kiến tạo kiến thức - kĩ năng.	* Nhận biết các nét trong tạo hình: - GV tạo cơ hội cho HS quan sát và nhận biết các loại nét có trong tự nhiên, có trong đồ vật, sự vật, hiện tượng xung quanh mình - GV giới thiệu từng loại nét. - Cho HS xem hình minh họa và yêu cầu HS tìm và gọi tên từng loại nét. - Gọi mở để HS tìm ra các nét có trong lớp học, sân trường và môi trường xung quanh. - GV kết luận: nét có thể tạo được hình.	- HS quan sát, nghe và tư duy. - HS trả lời. - HS quan sát, nhận thức và tìm ra các nét. - HS lắng nghe.	- Trình chiếu PowerPoint. - Hình minh họa
HD 3. Luyện tập - sáng tạo	* Vẽ và trang trí kẹo que em thích bằng nét: - GV cho HS quan sát 1 số loại kẹo que. - Cho HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi.(Về hình dáng, cấu tạo, màu sắc của kẹo que). - Cho HS xem hình ở trang 16 SGK và hình GV sưu tầm để tham khảo. - Gv khuyến khích HS lựa chọn màu sắc, đường nét phù hợp để tạo hình và trang trí kẹo que theo ý thích. - Khuyến khích HS thay đổi độ to, nhỏ của nét, có thể dùng lặp lại các nét để trang trí hình kẹo. - Yêu cầu HS vẽ và trang trí kẹo que vào bài tập 2 trong VBT trang 9. - * Lưu ý: HS chỉ cần vẽ hình và trang trí bằng nét màu (Không yêu cầu tô màu vào hình).	- HS quan sát. - HS thảo luận và trả lời. - HS quan sát, tư duy, học hỏi. - HS quan sát và lắng nghe. - HS thực hành.	- Trình chiếu PowerPoint. - Sản phẩm mẫu. - Đồ dùng HS chuẩn bị.
HD 4. Phân tích - đánh giá	* Trưng bày bài vẽ và chia sẻ: - Yêu cầu Hs quan sát và chọn bài vẽ mình thích. - Nêu cảm nhận về hình, các nét trang trí và màu sắc của kẹo que.	- HS trưng bày bài vẽ. - HS phân tích, nêu cảm nhận về hình vẽ kẹo que của mình, của bạn.	- Sản phẩm của HD 3
HD 5. Vận dụng - phát triển	* HD HS khám phá các nét trên đồ vật xung quanh. - GV cho HS xem vải, túi thổ cẩm, áo dài,... để HS cảm nhận vẻ đẹp của nét... - GV tóm tắt: Có thể dùng các nét để vẽ và trang trí cho hình vẽ thêm sinh động.	- HS quan sát. - HS tư duy và nêu cảm nhận.	

***Dặn dò: Quan sát màu sắc trong thiên nhiên và ở các đồ vật xung quanh.**

Tuần thứ:

Soạn ngày: tháng năm 20

Dạy ngày: tháng năm 20

Duyệt ngày: tháng năm 20

CHỦ ĐỀ: MỸ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG**BÀI 4: SẮC MÀU EM YÊU (2 tiết)****I. Mục tiêu bài học:**

- Nhận biết và kể tên được ba màu cơ bản.
- Tạo được bức tranh vẽ với các màu khác nhau.
- Chỉ ra tên màu và sự lặp lại của màu trong bài vẽ và trong tác phẩm mỹ thuật.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. Đồ dùng và phương tiện:

- GV: Tranh ảnh, bài hát, hình vẽ 7 sắc cầu vồng, máy tính, màn hình ti vi.
- HS : Màu, giấy, tẩy, bút chì ...

IV. Các hoạt động dạy - học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá.	*Khởi động - Gv mở bài hát: “ Những cây bút chì màu”, yêu cầu HS kể tên các màu xuất hiện trong bài hát. - Yêu cầu HS lấy ĐD học tập theo bài. * Kể tên các màu có trong hình: - GV cho HS xem tranh ảnh và hình minh họa SGK khuyến khích HS kể tên các màu có trong tranh. - GV kết luận: trong tự nhiên có rất nhiều màu sắc như xanh, đỏ, vàng,	- HS nghe - HS kể tên màu có trong bài hát. - HS lấy ĐD học tập. - HS quan sát và nhận thức, trả lời câu hỏi. - HS nghe.	- Trình chiếu PowerPoint. - Bài hát “ bảy sắc cầu vồng” mở phát nhỏ trên màn hình. - Tranh, ảnh SGK.
HD 2. Kiến tạo kiến thức - kĩ năng.	* HD HS nhận biết 3 màu cơ bản: Đỏ - Vàng - Lam - Cho HS quan sát hình cầu vồng. - GV KL: 3 màu: Đỏ, Vàng, Lam là 3 màu cơ bản (hay còn gọi là màu gốc) - Khuyến khích HS tư duy tìm ra các	- HS quan sát. - HS trả lời. - HS tư duy.	- Trình chiếu PowerPoint.

	màu khác từ cách cộng các cặp màu cơ bản với nhau. - GV kết luận: các màu cơ bản pha với nhau có thể tạo ra một màu khác. - Yêu cầu Hs làm BT 1 trong VBT trang 10.	- HS thực hành.	
HD 3. Luyện tập - sáng tạo	* Vẽ màu theo ý thích - Khuyến khích HS vẽ nét và chọn màu mình thích để vẽ vào các mảng do nét tạo ra. - Các bước vẽ: + Bước 1: Vẽ các nét tự do lên giấy. + Bước 2: Vẽ màu vào các mảng. - Cho HS xem bài tham khảo. - Lưu ý HS không vẽ cùng màu vào 2 mảng cạnh nhau. - Yêu cầu Hs làm BT 2 trong VBT trang 11. - GV kết luận: Kết hợp hài hòa các nét và màu có thể tạo ra bức tranh.	HS nhận thức HS thực hành - HS quan sát. - HS trả lời. - HS nhận thức. - HS thực hành.	- Trình chiếu PowerPoint. - Đồ dùng HS đã chuẩn bị. - Sản phẩm của HS.
HD 4. Phân tích - đánh giá	* Trưng bày bài vẽ và chia sẻ Gọi ý HS thảo luận chia sẻ về SP của mình, của bạn. Gọi ý HS tìm ra: - Bài vẽ yêu thích? - Tên các màu trong bài vẽ? - Tìm ra mảng màu thích nhất trong bài?	- HS trưng bày SP. - HS quan sát S.P - HS phân tích, đánh giá Sp của mình, của bạn.	- Sản phẩm của HD 3
HD 5. Vận dụng - Phát triển	* Cùng khám phá màu trong tranh của họa sĩ. - Giới thiệu tranh SGK trang 21 của tác giả Pi-ét Môn- đri-an. - Khuyến khích HS cùng khám phá màu trong tranh của Họa sĩ. - GV tóm tắt: Từ các màu cơ bản pha với nhau có thể tạo được màu khác.	- HS quan sát, khám phá màu có trong tranh. - Nêu cảm nhận của mình khi xem tranh của họa sĩ.	- Trình chiếu PowerPoint.

*** Dặn dò:** Quan sát nhà mình ở và các nhà xung quanh dãy phố mình. Chuẩn bị giấy thủ công, kéo, hồ dán khô.

Tuần thứ:

Soạn ngày: tháng năm 20

Dạy ngày: tháng năm 20

Duyệt ngày: tháng năm 20

CHỦ ĐỀ: MỸ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG**BÀI 5: NGÔI NHÀ CỦA EM (2 tiết)****I. Mục tiêu bài học:**

- Nhận biết được các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật là các hình cơ bản qua hình ảnh ngôi nhà.
- Tạo được ngôi nhà bằng cách xé dán và ghép các hình cơ bản.
- Chỉ ra được các hình được lặp lại có tỉ lệ khác nhau trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.
- Hiểu giá trị và yêu quý ngôi nhà.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. Đồ dùng và phương tiện;

- GV: Tranh ảnh về ngôi nhà, các hình mẫu cơ bản, máy tính, màn hình ti vi
- HS : Màu, giấy thủ công, hồ dán, kéo, tẩy, bút chì ...

IV. Các hoạt động dạy - học

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá.	*Khởi động: - GV cho HS chơi trò chơi: “ Đến thăm nhà bạn ”: Nhà bạn ở đâu? - Nêu tầm quan trọng và ý nghĩa của ngôi nhà đối với đời sống con người. - Yêu cầu HS lấy ĐD học tập theo bài. * Kể tên các hình có trong tranh. - Yêu cầu HS quan sát hình ngôi nhà SGK trang 22 và chỉ ra các hình có trong ngôi nhà. - Gợi ý HS quan sát nêu tên hình từ mái nhà, tường nhà, cửa sổ,...	- HS quan sát. - HS trả lời. - HS nghe. - HS lấy ĐD học tập. - HS quan sát. - HS trả lời	- Trình chiếu PowerPoint. - Trình chiếu PowerPoint. - SGK

	- GV kết luận: Ngôi nhà là sự kết hợp các hình vuông, tam giác, chữ nhật, hình tròn... - Ngôi nhà trong tranh được tạo bằng cách xé dán các hình vuông, chữ nhật, tam giác, tròn,... từ giấy màu.	- HS nhận thức.	
HD 2. Kiến tạo kiến thức - kĩ năng.	* Cách tạo hình vuông, chữ nhật, tròn, tam giác. - Các bước vẽ, xé các hình vuông, chữ nhật, tròn, tam giác từ giấy màu. + Bước 1: Vẽ các hình lên mặt sau của giấy màu. + Bước 2: Xé theo nét vẽ. - Yêu cầu HS quan sát hình SGK trang 23 để nhận thức cách tạo ra các hình. - Hỗ trợ HS vẽ, xé dán các hình to, nhỏ khác nhau. - Yêu cầu Hs làm BT 1 trong VBT trang 12. - GV kết luận: Hình vuông, chữ nhật, tròn, tam giác là các hình cơ bản.	- HS quan sát. - HS trả lời - HS nhận thức. - HS thực hành.	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK
HD 3. Luyện tập - sáng tạo	* Tạo ngôi nhà của em. - Các bước tạo ngôi nhà: + Bước 1: Xé và sắp xếp các hình tạo thành ngôi nhà. + Bước 2: Dán hình ngôi nhà lên giấy. + Bước 3: Có thể tạo thành dãy nhà, khu nhà và thêm các hình ảnh (cây, mây, mặt trời,... bằng cách xé dán hoặc vẽ màu). - Cho HS xem bài tham khảo. - Yêu cầu Hs làm BT 2 trong VBT trang 13. - GV kết luận: Các hình cơ bản ghép lại có thể tạo thành ngôi nhà.	- HS quan sát. - HS nhận thức. - HS quan sát. - HS xé hình. - HS sắp xếp hình tạo thành tranh.	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK - Đồ dùng HS đã chuẩn bị. - Sản phẩm của HS.
HD 4. Phân tích - đánh giá	* Trưng bày sản phẩm và chia sẻ. - Yêu cầu HS tìm ra các hình giống nhau, khác nhau lắp lại các hình trong ngôi nhà hoặc dãy nhà. - Gọi mở để HS biết cách sử dụng ngôi nhà vào các bài học hoặc môn học khác.	- HS trưng bày giới thiệu bài. - HS phân tích, đánh giá SP của mình và của bạn - HS nhận thức	- Sản phẩm của HD 3

HD 5. Vận dụng - phát triển	* Khám phá các hình cơ bản xung quanh em: - Gợi ý HS tìm ra các hình cơ bản có ở xung quanh.	- HS tư duy. - HS trả lời.	
--	--	-------------------------------	--

*** Dặn dò: Quan sát hình dáng, màu sắc các loại trái cây. Chuẩn bị đất nặn.**

Tuần thứ:

Soạn ngày: tháng năm 20

Dạy ngày: tháng năm 20

Duyệt ngày: tháng năm 20

CHỦ ĐỀ: MỸ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG**BÀI 6: TRÁI CÂY BỐN MÙA (2 tiết)****I. Mục tiêu bài học:**

- Nhận biết khối tròn, dẹt, trụ có thể kết hợp để tạo ra sản phẩm 3D.
- Tạo ra được hình trái cây từ khối tròn, dẹt, trụ.
- Chỉ ra được các khối tròn, dẹt trụ trong sản phẩm, tác phẩm điêu khắc.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. Đồ dùng và phương tiện:

- GV: các trái cây có hình khối, màu sắc khác nhau (nên có lá); Video, Ảnh chụp các sản phẩm trái cây có hình khối, màu sắc khác nhau.
- HS: Đất nặn, tấm bông, que cỡ nhỏ.

IV. Các hoạt động dạy - học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá	*Khởi động: - GV mở phát nhạc bài “ Vườn cây của ba” - Yêu cầu HS kể tên các loại quả xuất hiện trong bài hát. - Yêu cầu HS lấy ĐD học tập theo bài. * Tìm khối cùng dạng với trái cây: - Yêu cầu học sinh quan sát trái cây mẫu do GV chuẩn bị, thảo luận để nhận biết hình dạng của trái cây. - Gợi ý HS nhận biết về hình, bộ phận, màu của các trái cây - Yêu cầu HS làm bài 1 VBT trang 14 - GV kết luận: trái cây có nhiều hình dạng khác nhau, đa số là có hình khối tròn, trụ .	- HS nghe - HS trả lời - HS lấy ĐD học tập. - HS quan sát nhận thức. - HS trả lời. - HS làm bài. - HS nghe - nhận thức.	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK - Máy tính, Ti vi - Một số quả cây

HD 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách nặn các khối: - HD HS nặn các khối tròn, trụ, dẹt để nhận biết đặc điểm khác nhau và sự đa dạng của khối. - Yêu cầu HS quan sát hình SGK trang 27 để nhận biết các bước nặn khối. - GV làm mẫu và hướng dẫn HS làm theo: + Lăn đất thành khối tròn. + Ấn khối đất tròn thành khối dẹt. + Lăn khối đất tròn thành khối trụ. - GV kết luận: Khối tròn, khối trụ, khối dẹt,... là các khối 3D.	- HS quan sát - HS thực hành theo GV - HS nghe	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK - Đất nặn
HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* GV yêu cầu HS tạo hình các trái cây từ các khối đã nặn. - KK HS sử dụng các khối đã nặn. - Gợi ý HS nói tên, hình khối, màu sắc, các bộ phận các trái cây định nặn. - Gợi ý HS tạo đặc điểm của trái cây bằng cách ấn lõm, đắp lồi, khắc vạch trên bề mặt trái cây hoặc lá. - Cho Hs xem bài tham khảo. - Cho Hs làm bài 2 VBT trang 15	- HS trả lời - HS nhận thức - Hs quan sát. - HS thực hành.	- Trình chiếu PowerPoint. - Sản phẩm mẫu - Đất nặn HS đã chuẩn bị.
HD 4. Phân tích - đánh giá	* HS trưng bày sản phẩm của mình và chia sẻ về: + Tên trái cây + Hình khối trái cây + Cách tạo hình và trang trí trái cây - Gợi ý HS trình bày sản phẩm nhóm theo hình thức chợ nông sản. - Sắm vai người bán và người mua giới thiệu về cửa hàng trái cây của mình.	- HS chia sẻ - HS trưng bày theo nhóm. - HS thực hành sắm vai.	- Sản phẩm của HD 3
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Khám phá các khối trong tác phẩm điêu khắc (SGK trang 29) - GV giới thiệu tác phẩm “ Khơi xa” chất liệu đá của nhà điêu khắc Nguyễn Xuân Thành, đặt tại bãi biển Nha Trang, Khánh Hòa . - GV kết luận: các khối có thể kết hợp để tạo thành sản phẩm,tác phẩm điêu khắc.	- HS quan sát. - Hs trả lời.	- Trình chiếu PowerPoint.

*** Dặn dò: Quan sát hình dáng, màu sắc ông mặt trời và những đám mây. Chuẩn bị giấy thủ công, hồ dán.**

Tuần thứ:

Soạn ngày:

tháng

năm 20

Dạy ngày:

tháng

năm 20

Duyệt ngày:

tháng

năm 20

CHỦ ĐỀ: THIÊN NHIÊN

Mục tiêu HS cần đạt sau chủ đề
1. Quan sát, nhận thức: Nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên xung quanh em.. 2. Sáng tạo và ứng dụng: Tạo được sản phẩm bằng cách vẽ, xé dán giấy màu, in và chà sát tạo sản phẩm. 3. Phân tích và đánh giá: Nêu được cảm nhận về hình, màu, không gian trong các sản phẩm mỹ thuật.

CHỦ ĐỀ: THIÊN NHIÊN**BÀI 7: ÔNG MẶT TRỜI VÀ NHỮNG ĐÁM MÂY (2 tiết)****I. Mục tiêu bài học:**

- Nhận biết hình, màu của mặt trời, mây và bầu trời trong tự nhiên, trong sản phẩm mỹ thuật..
- Tạo ra được bức tranh có hình mặt trời, mây bằng giấy màu.
- Cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên và chỉ ra sự kết hợp hài hòa của hình, màu có thể diễn tả thiên nhiên.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp:* Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức:* Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. Đồ dùng và phương tiện:

- GV: Video, tranh, ảnh về bầu trời, thiên nhiên..
- HS: Giấy màu, keo hồ dán, bút chì....

IV. Các hoạt động dạy - học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá.	*Khởi động GV mở hát nhạc bài “ Cháu vẽ ông mặt trời ”.	- HS nghe	- Trình chiếu PowerPoint.

	- Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài * Bức tranh có những hình gì? - Yêu cầu HS quan sát trang 30 SGK để hiểu về hình dáng mặt trời, mây, các tia nắng..., màu sắc của mặt trời, mây và cách tạo bức tranh. - Kích thích sự tò mò của HS về các hiện tượng thiên nhiên, vị trí mặt trời, mây trời nắng, mưa... - GV kết luận: Mặt trời, mây trong tự nhiên có màu sắc, vị trí khác nhau tùy thời điểm xuất hiện. - Tranh “ Ông mặt trời và những đám mây” được làm bằng cách xé, dán giấy màu. - HS làm bài 1 VBT trang 16	- HS lấy ĐD học tập. - HS quan sát. - HS trả lời - HS lắng nghe, nhận thức - HS làm bài	- Tranh sưu tầm. - Trình chiếu PowerPoint.
HD 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách tạo hình mặt trời và mây: - Thao tác mẫu để HS nhận biết cách vẽ, xé hoặc cắt hình mặt trời, mây . + Bước 1: Vẽ hình mặt trời và mây. + Bước 2: Xé theo nét vẽ. - Gợi ý cách chọn màu mặt trời, mây cho hợp lý. Cách vẽ hình rồi cắt xé theo nét vẽ, cách lấy hồ keo dán cho khỏi lem ra bàn, ghế. Đặc biệt cách xếp đặt vào giấy trước khi dán. - GV Lưu ý HS tự lựa màu nhưng hợp lý và hài hòa với hình đã vẽ. - GV tóm tắt: Có thể tạo hình bằng cách xé, dán giấy.	- HS quan sát – nhận thức - HS lắng nghe và làm: + Vẽ ông mặt trời + Vẽ các đám mây + Xé theo nét vẽ	- SGK, VBT - Trình chiếu PowerPoint. - Giấy màu
HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* Tạo bức tranh bầu trời: - GV gợi ý HS nhớ lại hình cơ bản đã học để áp dụng vào bài. - Các bước tạo tranh bầu trời: + Bước 1: chọn màu giấy làm nền trời. + Bước 2: Xé và dán mặt trời, những đám mây vào nền trời.	- HS quan sát, nhận thức. - HS nhắc lại các bước tạo bức tranh bầu trời.	- Trình chiếu PowerPoint. - Giấy màu, HS đã chuẩn bị

	+ Bước 3: Vẽ, xé, dán thêm hình cho bức tranh. - Chú ý: Sắp xếp các hình đã xé, cắt lên nền bầu trời cho phù hợp, vẽ hoặc xé thêm các chi tiết khác cho tranh thêm sinh động. - GV yêu cầu HS làm bài tập 2 trang 17 VBT.	- HS lắng nghe. - Hs làm bài.	
HD 4. Phân tích – đánh giá	* Trưng bày sản phẩm và chia sẻ: - Nêu cảm nhận của em về: + Bức tranh mà mình yêu thích. + Cách tạo hình mặt trời, mây và cách chọn màu sắc.	- HS mang bài lên treo HS chia sẻ	- Sản phẩm của HD 3
HD 5. Vận dụng-phát triển	* Chia sẻ điều em biết về mặt trời và mây trong tự nhiên: - GV giới thiệu bức ảnh: “ Bình minh ” và bức: “ Hoàng hôn” - GV kết luận: Bức tranh có thể được tạo nên bởi xé, dán giấy màu.	- HS quan sát. - HS cảm nhận.	- Trình chiếu PowerPoint.

*** Dặn dò:** Quan sát hình dáng, màu sắc những chiếc lá cây. Chuẩn bị: từ 2-3 lá cây có hình dáng, màu sắc khác nhau.

Tuần thứ:

Soạn ngày:

tháng

năm 20

Dạy ngày:

tháng

năm 20

Duyệt ngày:

tháng

năm 20

CHỦ ĐỀ: THIÊN NHIÊN**BÀI 8: NHỮNG CHIẾC LÁ KỲ DIỆU (2 tiết)****I. Mục tiêu bài học:**

- Nhận biết được hình in và cách in chà xát.
- Tạo được bức tranh bằng cách in chà xát lá cây.
- Nhận biết được nét đẹp của lá cây và nêu được cảm nhận về chất của bề mặt hình in mỹ thuật.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. Chuẩn bị:

- Học sinh: Giấy vẽ, lá cây, bút chì, bút sáp.
- Giáo viên: Một số lá cây, hình ảnh in chà xát và bề mặt nổi để in.

IV. Hoạt động dạy- học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá	* Khởi động : - Cho HS hát bài “ Lý cây xanh” - Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài * Quan sát hình lá. - GV cho HS xem một số chiếc lá có hình dáng và màu sắc khác nhau - Yêu cầu HS quan sát và nêu nhận biết của mình về hình dáng và màu sắc, đặc điểm của những chiếc lá, sự giống và khác nhau giữa chúng. - Yêu cầu các nhóm lên trình bày + Kể tên những chiếc lá, các bộ phận	- Nghe và hát - HS lấy ĐD học tập. - Học sinh quan sát, hình ảnh, lắng nghe câu hỏi, thảo luận nhóm và trình bày ý kiến. - HS trình bày KQ tìm hiểu của nhóm, các nhóm.	- Trình chiếu PowerPoint. - Bảng đĩa hoặc điện thoại, loa mic. - Hình ảnh một số lá cây

	+ Hình dáng, kích thước, màu sắc của những chiếc lá? + Đặc điểm riêng của từng lá? + Cách tạo ra chiếc lá trong hình vẽ? - GV nhận xét đánh giá kết quả. - GV yêu cầu HS làm bài tập 1 VBT trang 18.	- Hs làm bài.	
HD 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách tạo hình chiếc lá: - Thao tác, hướng dẫn học sinh quan sát các bước in chà xát lá cây. + Bước 1: Đặt úp lá cây lên mặt bàn. + Bước 2: Đặt tờ giấy lên trên lá. + Bước 3: Chà sấp màu vào chỗ giấy trên lá. Lưu ý chà xát đều tay khi in. - GV tóm tắt: Có thể tạo hình lá bằng cách in chà xát.	- HS quan sát và nhận ra ba bước tạo hình lá cây. - Hs lắng nghe	- Lá cây và đồ dùng đã chuẩn bị.
HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* Tạo bức tranh in từ lá cây: - Lựa chọn lá có hình đẹp và gân nổi - Chọn màu yêu thích để chà xát, in theo các bước đã được hướng dẫn - Hỗ trợ HS cách sắp xếp lá và cách in. - Lưu ý: có thể vẽ thêm côn trùng: chuồn chuồn; bướm; bọ dừa;...cho bức tranh in thêm đẹp. * Khuyến khích HS tham khảo những hình in đẹp, rõ nét để HS phát huy và học tập lẫn nhau. - GV yêu cầu HS làm bài tập 2 VBT trang 19.	- HS chọn lá để in tạo bức tranh. - In một hoặc nhiều lá trên tranh - Chọn màu yêu thích để in - Vẽ thêm hình ảnh khác cho tranh sinh động. - Hs làm bài.	- Lá cây và đồ dùng đã chuẩn bị. - Giấy vẽ.
HD 4. Phân tích - đánh giá	* Trưng bày sản phẩm và chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ về: + Hình, màu của hình lá in. + Nêu cảm nhận về hoạt động in, chà xát. + Chọn bài yêu thích.	- HS trưng bày và chia sẻ về: + Hình, màu lá in + Nêu cảm nhận về hoạt động in, chà xát + Chọn bài yêu thích	- Sản phẩm của HD 3

HD 5. Vận dụng – phát triển	* Tìm hiểu hình in từ các bề mặt: - Quan sát hình trang 37 nêu cảm nhận về bài in yêu thích. - Khuyến khích HS: + Vận dụng kiến thức bài học thử in với bề mặt đồ vật khác để cảm nhận rõ hơn về cách in, chà xát. - GV tóm tắt: + In chà xát có thể tạo được sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật. + Hình in chà xát có thể gợi cảm giác về bề mặt (gỗ ghè hay thô ráp...).	- Hs quan sát. - HS cảm nhận. - HS thử in với bề mặt khác để cảm nhận - HS lắng nghe.	- Trình chiếu PowerPoint.

*** Dặn dò: Quan sát hình dáng, màu sắc những chú cá. Chuẩn bị giấy thủ công, hồ dán.**

Tuần thứ: Soạn ngày: tháng năm 20
 Dạy ngày: tháng năm 20
 Duyệt ngày: tháng năm 20

CHỦ ĐỀ: THIÊN NHIÊN

BÀI 9: NHỮNG CHÚ CÁ ĐÁNG YÊU (2 tiết)

I. Mục tiêu bài học:

- Nhận biết được cách tạo hình bằng xé, dán giấy màu.
- Tạo được hình cá bằng giấy màu.
- Biết giá trị của sự hợp tác trong hoạt động mỹ thuật .

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. Chuẩn bị:

- Học sinh: Giấy màu, hồ dán, kéo, bút chì,...
- Giáo viên: Một số hình cá và sản phẩm cá từ xé dán, Video,...

IV. Hoạt động dạy- học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá	* Khởi động: Cho HS hát bài “ Cá vàng bơi ” để tạo hứng thú vào bài. - Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài. * Quan sát hình, màu của những chú cá. - GV yêu cầu HS quan sát tranh sưu tầm để nhận ra: - Hình dáng, màu sắc của một số loại cá. - Sự giống, khác nhau giữa các con cá. - Các bộ phận chính của cá.	- Nghe và hát theo - HS lấy ĐD học tập. - Học sinh quan sát, hình ảnh, lắng nghe trả lời câu hỏi.	- Trình chiếu PowerPoint. - Bảng đĩa hoặc điện thoại, loa mic. - Hình ảnh một số loại cá khác nhau

	- Quan sát tranh SGK trang 38 để nhận biết cách tạo hình tranh. - <u>GV chốt</u>: Những chú cá được làm bằng cách xé, dán giấy màu.	- HS nhận biết tranh được tạo bằng xé và dán giấy màu. - HS lắng nghe.	
HD 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách tạo hình cá: - Thao tác trình tự xé một con cá từ giấy màu để HS quan sát. + Bước 1: Chọn giấy màu, vẽ hình thân cá và xé. + Bước 2: Xé các mảnh giấy màu nhỏ để làm vây, mắt, đuôi... + Bước 3: Lựa chọn, sắp xếp và dán thành hình cá. - <u>Lưu ý</u>: có thể dùng giấy báo và giấy màu vụn làm vây, đuôi, mắt và trang trí cho cá. - <u>GV tóm tắt</u>: có thể tạo hình cá bằng cách xé, dán giấy màu. - HS làm bài tập 1 VBT trang 20	- HS quan sát và nhận ra ba bước tạo hình con cá. - HS lắng nghe. - HS làm bài.	- Trình chiếu PowerPoint. - Đồ dùng giấy màu, hồ đã chuẩn bị.
HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* Tạo hình chú cá yêu thích: - Khuyến khích HS tạo hình cá theo trí tưởng tượng của mình. - Tạo cơ hội cho HS nêu hình dáng, màu, tên của chú cá mình định tạo. - Khuyến khích HS lựa chọn các giấy có màu sắc tươi tắn và trang trí bằng các chấm hoặc mảng theo ý thích. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 trang 23 VBT. - <u>GV chốt</u>: Cá có rất nhiều loại: hình dáng, màu sắc của chúng cũng khác nhau. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 VBT trang 21.	- HS tư duy về hình cá định tạo. - HS trả lời - Lựa chọn giấy màu và thực hành bài.	- Trình chiếu PowerPoint. - Đồ dùng giấy màu, hồ đã chuẩn bị.
HD 4. Phân tích – đánh giá	Trưng bày sản phẩm và chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày đàn cá theo nhóm. - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ về: + Những chú cá mình thích. + Hình và màu cũng như cách trang trí trong từng chú cá. + Điểm đáng yêu nhất của những chú cá.	- HS trưng bày các chú cá riêng thành tranh đàn cá. - HS chia sẻ về bài của nhóm mình, nhóm bạn.	- Sản phẩm cá từ HD 3

	+ Ấn tượng nhất với bài nhóm nào.		
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Tạo và trang trí tranh đàn cá - Quan sát hình trang 41 SGK - Khuyến khích HS về tự làm một tranh đàn cá riêng để treo vào góc học tập. - GV chốt: Kết hợp các sản phẩm cá nhân có thể tạo được bức tranh chung.	- HS quan sát tranh - HS nêu cảm nhận riêng.	

*** Dặn dò:** Quan sát ghi nhớ những gương mặt đáng yêu của bạn bè mình.
Chuẩn bị màu vẽ, bút chì, tẩy.

Tuần thứ:

Soạn ngày:

tháng

năm 20

Dạy ngày:

tháng

năm 20

Duyệt ngày:

tháng

năm 20

CHỦ ĐỀ: CON NGƯỜI**Mục tiêu HS cần đạt sau chủ đề**

- 1. Quan sát, nhận thức:** Nhận biết về hình dáng của con người và cảnh vật tạo nên không gian trong tranh.
- 2. Sáng tạo và ứng dụng:** Vẽ được bức tranh bằng chấm, nét, hình, màu.
- 3. Phân tích và đánh giá:** Nêu được cảm nhận về sáng, tối và không gian trong tranh.

BÀI 10: GƯƠNG MẶT ĐÁNG YÊU (2 tiết)**I. Mục tiêu bài học:**

- Nhận biết được cách kết hợp nét, chấm, màu khi diễn tả chân dung.
- Vẽ được tranh chân dung theo cảm nhận.
- Chỉ ra được điểm đáng yêu trên gương mặt bạn và nêu được cảm nhận về sự hài hòa của nét, hình, màu trong bài vẽ.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp:* Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức:* Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. Chuẩn bị:

- Học sinh: Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, tẩy,...
- Giáo viên: Một số tranh chân dung, Video, hình minh họa các bước vẽ...

IV. Hoạt động dạy- học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá	* Khởi động: Tổ chức cho HS chơi trò chơi * Tìm bạn có khuôn mặt giống mỗi hình.	 - Quan sát màn hình.	- Trình chiếu PowerPoint.

	- Hướng dẫn HS quan sát khuôn mặt của bạn bên cạnh để nhận biết khuôn mặt của bạn gần giống với hình nào trên màn hình. (Hình trong SGK trang 42). - Nêu câu hỏi gợi mở: + <i>Khuôn mặt của bạn gần giống hình số mấy?</i> + <i>Mắt, mũi, miệng, tai, tóc của bạn như thế nào?</i> + <i>Điểm đáng chú ý trên khuôn mặt của bạn?</i> - Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài. - HS làm bài tập 1 VBT trang 22	- Quan sát bạn bên cạnh để ghi nhớ hình dáng khuôn mặt của bạn. - So sánh với mỗi hình trên màn hình và trả lời theo cảm nhận. + Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - HS lấy ĐD học tập. - HS làm bài.	- SGK, VBT
HD 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách vẽ chân dung: - Hướng dẫn HS quan sát trên màn hình (hình ở trang 43 SGK) thảo luận nhóm đôi để nhận biết các bước vẽ chân dung. - Gợi ý để HS nhận biết và nêu các bước thực hiện. + <i>Tiến hành các bước vẽ như thế nào?</i> + <i>Vị trí hai mắt ở phần nào trên tờ giấy?</i> + <i>Khuôn mặt bạn em vẽ gần giống hình gì?</i> + <i>Bộ phận nào sẽ vẽ trước?</i> - Yêu cầu HS báo cáo kết quả thảo luận. - Các bước vẽ chân dung: + Bước 1: xác định vị trí hai mắt rồi vẽ khuôn mặt. + Bước 2: Vẽ mắt, mũi, miệng, tai. + Bước 3: Vẽ mái tóc, cổ, vai. + Bước 4: Vẽ màu cho bức tranh. - Thao tác mẫu các bước vẽ chân dung xuất phát từ 2 điểm trên tờ giấy. - <u>Lưu ý</u>: HS cách vẽ khuôn mặt ở phần trên của khổ giấy cho cân đối). - Khuyến khích HS nhắc lại các bước thực hiện.	- Quan sát trên màn hình (hình ở trang 43 SGK), thảo luận nhóm đôi, tìm hiểu cách thực hiện vẽ chân dung: + <i>Vị trí của 2 mắt trên tờ giấy.</i> + <i>Hình dáng khuôn mặt bạn.</i> + <i>Thứ tự vẽ các bộ phận trên khuôn mặt.</i> - Báo cáo kết quả thảo luận. - HS quan sát và nhận ra 4 bước vẽ chân dung. - HS quan sát thao tác của GV. - HS lắng nghe. - HS nhắc lại các bước vẽ.	- Trình chiếu PowerPoint. - Trình chiếu PowerPoint.

	- GV tóm tắt: có thể dùng nét, chấm và màu để vẽ chân dung.	- HS lắng nghe, ghi nhớ.	
HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* Vẽ tranh chân dung bạn em yêu mến: - Yêu cầu HS thực hiện các bước vẽ chân dung đã học. - Nêu các câu hỏi gợi mở để HS nhận biết và thể hiện đặc điểm riêng ở chân dung bạn: + <i>Vị trí hai mắt ở phần nào trên tờ giấy?</i> + <i>Khuôn mặt em sẽ vẽ gần giống hình gì?</i> + <i>Mắt bạn to hay nhỏ? Bạn có đeo kính không?</i> + <i>Tai bạn ở đâu trên khuôn mặt?</i> + <i>Miệng và mũi bạn giống hình gì?</i> + <i>Tóc bạn dài hay ngắn, thẳng hay cong?</i> + <i>Bạn ấy có trang phục như thế nào?</i> + <i>Bạn ấy thường vui hay buồn?</i> + <i>Em sẽ chọn những màu nào để vẽ tranh chân dung bạn? ...</i> * Cho HS quan sát tham khảo một số bài vẽ chân dung của học sinh. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 VBT trang 23. - Quan sát, giúp đỡ HS thực hiện bài tập thực hành, khuyến khích HS quan sát và ghi nhớ hình dáng đặc điểm riêng của khuôn mặt bạn khi vẽ.	- Suy nghĩ theo câu hỏi gợi mở để thực hiện bài tập 2 VBT trang 25. + <i>Đặt vị trí của 2 mắt</i> + <i>Vẽ hình khuôn mặt</i> + <i>Vẽ mắt, mũi, miệng, tai</i> + <i>Vẽ tóc với đặc điểm riêng</i> + <i>Vẽ trang phục</i> + <i>Nhấn mạnh nét đặc trưng thể hiện trạng thái tinh thần (Vui, buồn, ...)</i> + <i>Vẽ màu theo ý thích và cảm nhận về bạn.</i> - HS quan sát, tham khảo để có ý tưởng riêng khi vẽ. - Làm bài tập 2 VBT trang 23.	- Trình chiếu PowerPoint. - Đồ dùng giấy màu, hồ đã chuẩn bị. - Trình chiếu PowerPoint.
HD 4. Phân tích – đánh giá	Trưng bày sản phẩm và chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ: + <i>Bài vẽ ấn tượng.</i> + <i>Điểm đáng yêu của chân dung.</i> + <i>Trạng thái tinh thần của chân dung</i> + <i>Nét, hình, Màu sắc của bức tranh.</i>	- HS trưng bày sản phẩm - HS chia sẻ về bài của nhóm mình, nhóm bạn.	- Sản phẩm cá từ HD 3

	+ Em học tập gì qua tranh của bạn?... - Giáo viên nhận xét, đánh giá tình hình học tập; Hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trong VBT. * Liên hệ giáo dục: Giáo dục HS biết quý trọng tình bạn, cùng nhau chia sẻ buồn vui,....	- Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm cho những bài học sau.	
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Xem cách vẽ tranh chân dung của các bạn: - Cho HS quan sát một số bài vẽ chân dung ở trang 45 – SGK để học tập cách vẽ của các bạn: + Hình, nét, màu + Biểu cảm của chân dung. - GV tóm tắt: Nét, chấm, hình, màu kết hợp hài hòa có thể diễn tả được chân dung.	- HS quan sát tranh - HS nêu cảm nhận riêng. - HS ghi nhớ.	

*** Dặn dò:** Quan sát, nhớ lại những hình ảnh đêm pháo hoa mà em đã được xem.
Chuẩn bị màu vẽ, bút chì, tẩy.

Tuần thứ:

Soạn ngày:

tháng

năm 20

Dạy ngày:

tháng

năm 20

Duyệt ngày:

tháng

năm 20

CHỦ ĐỀ: CON NGƯỜI

BÀI 11: LUNG LINH ĐÊM PHÁO HOA (2 tiết)

I. Mục tiêu bài học:

- Nhận biết cách sử dụng màu sáp, màu nước để thể hiện nét, hình, màu và đậm nhạt để diễn tả ánh sáng trong tranh.
- Vẽ được bức tranh: Đêm pháo hoa
- Cảm nhận được vẻ đẹp của pháo hoa, chỉ ra sự tương phản về đậm nhạt của nét, chấm, màu tạo nên ánh sáng trong tranh..

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. Chuẩn bị:

- Học sinh: Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, tẩy,...
- Giáo viên: Tranh ảnh, video clip về pháo hoa, hình minh họa các bước vẽ...

IV. Hoạt động dạy- học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá	* Khởi động: cô muốn tặng các em một món quà, các em có muốn nhận không? Cho HS xem Video về đêm pháo hoa. * Các em có thích không? Em hãy kể lại em vừa được xem gì nào? + <i>Em thấy pháo hoa có những màu gì?</i> + <i>Pháo hoa được tạo ra như thế nào?</i> + <i>Hình của pháo hoa như thế nào?</i> + <i>Pháo hoa được bắn vào buổi nào trong ngày?</i> * GV tóm tắt: Pháo hoa thường được bắn vào buổi tối trong một	- Quan sát màn hình. + Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - HS lắng nghe, ghi nhớ.	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK, VBT

	số dịp Lễ hội. Hình của pháo hoa rất đa dạng, được tạo bởi các nét màu tỏa ra từ một chấm. - Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài.	- HS lấy ĐD học tập.	
HD 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách vẽ pháo hoa: - Hướng dẫn HS quan sát trên màn hình (hình ở trang 47 SGK) thảo luận nhóm đôi để nhận biết các bước vẽ pháo hoa bằng các nét, màu tỏa ra từ chấm. - Gợi ý để HS nhận biết và nêu các bước thực hiện. + Tiến hành các bước vẽ như thế nào? - Yêu cầu HS báo cáo kết quả thảo luận. - Các bước vẽ pháo hoa: + Bước 1: Vẽ một vài chấm lên giấy. + Bước 2: Vẽ nét tỏa ra các hướng từ chấm. - Thao tác mẫu các bước vẽ pháo hoa - <u>Lưu ý</u>: HS chọn các màu khác nhau để vẽ. Cách vẽ các nét tạo sự chuyển động. - Khuyến khích HS nhắc lại các bước thực hiện. - GV tóm tắt: có thể vẽ hình pháo hoa bằng nét, màu tỏa ra từ chấm. - Yêu cầu HS làm bài tập 1 VBT trang 24.	- Quan sát trên màn hình (hình ở trang 47 SGK), thảo luận nhóm đôi, tìm hiểu cách thực hiện vẽ pháo hoa: + Vẽ một vài chấm lên giấy. + Vẽ nét tỏa ra các hướng từ chấm. - Báo cáo kết quả thảo luận. - HS quan sát và nhận ra 2 bước vẽ pháo hoa. - HS quan sát thao tác của GV. - HS nhắc lại các bước vẽ. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - Làm bài tập 1 VBT trang 24.	- Trình chiếu PowerPoint. - Trình chiếu PowerPoint.
HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* Vẽ tranh Đêm pháo hoa - Khuyến khích hs vận dụng cách vẽ pháo hoa từ chấm để tạo bức tranh đêm pháo hoa. - Nêu các câu hỏi gợi mở để HS nhớ lại hoặc tưởng tượng về đêm pháo hoa: + Em sẽ chọn những màu nào để vẽ pháo hoa? + Vẽ màu nào vào nền trời để pháo hoa nổi bật? + Em vẽ hình pháo hoa như thế nào?	- Suy nghĩ theo câu hỏi gợi mở để thực hiện bài tập 2 VBT trang 25. + Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận.	- Trình chiếu PowerPoint.

	+ <i>Để bức tranh sinh động hơn cần vẽ thêm hình ảnh gì nữa?</i> - GV tóm tắt: + Vẽ hình ảnh pháo hoa. + Vẽ nền trời bằng màu đậm. + Vẽ thêm cảnh vật cho bức tranh. * Cho HS quan sát tham khảo một số bài vẽ pháo hoa của học sinh. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 VBT trang 25. - Quan sát, giúp đỡ HS thực hiện bài tập thực hành, khuyến khích HS sử dụng màu tươi sáng, rực rỡ.	- HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS quan sát, tham khảo để có ý tưởng riêng khi vẽ. - Làm bài tập 2 VBT trang 25.	- Trình chiếu PowerPoint.
HD 4. Phân tích – đánh giá	Trưng bày sản phẩm và chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ: + <i>Em có ấn tượng với bài vẽ nào?</i> + <i>Nét, chấm, hình, màu pháo hoa trong tranh được vẽ thế nào?</i> + <i>Trạng thái tinh thần của chân dung</i> + <i>Ánh sáng trong tranh được tạo bởi các nét màu nào?</i> + <i>Em thấy vẽ pháo hoa có thú vị không? Vì sao?</i> + <i>Em học tập được gì qua tranh của bạn?...</i> - Giáo viên nhận xét, đánh giá tình hình học tập; Hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trong VBT.	- HS trưng bày sản phẩm - HS chia sẻ về bài của mình, của bạn. - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm cho những bài học sau.	- Sản phẩm cá từ HD 3
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Khám phá nét, chấm, hình, màu trong tranh của họa sỹ: - Cho HS quan sát tác phẩm: “ Pháo hoa” – Tác giả: Ki-yô-xi Y-a-ma-si-ta (Kiyoshi Yamashita) – Chất liệu: khắc gỗ màu. Trang 49 – SGK để học tập cách vẽ của các họa sỹ: + <i>Nét, chấm, hình, màu.</i> - GV tóm tắt: Màu sáng vẽ trên nền màu đậm có thể diễn tả được ánh sáng.	- HS quan sát tranh - HS nêu cảm nhận riêng. - HS ghi nhớ.	- Trình chiếu PowerPoint.

* **Dặn dò:** Quan sát, nhớ lại những hình ảnh những người thân trong Gia đình mình. Chuẩn bị màu vẽ, bút chì, tẩy, giấy màu, hồ dán, que đũa,...

Tuần thứ:

Soạn ngày:

tháng

năm 20

Dạy ngày:

tháng

năm 20

Duyệt ngày:

tháng

năm 20

CHỦ ĐỀ: CON NGƯỜI**BÀI 12: GIA ĐÌNH EM (2 tiết)****I. Mục tiêu bài học:**

- Nêu được đặc điểm bên ngoài của thành viên gia đình em.
- Nhận biết được các bước, tạo được hình dáng người, đồ vật bằng cách vẽ hoặc xé, dán giấy màu.
- Nêu được ý tưởng sử dụng sản phẩm và giới thiệu về gia đình.
- Quan tâm đến những người thân trong gia đình và biết sử dụng sản phẩm Mỹ thuật làm đồ chơi, đồ dùng học tập.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân.

III. Chuẩn bị:

- Học sinh: Giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, que đũa, màu vẽ, bút chì, tẩy,...
- Giáo viên: Tranh ảnh, video về gia đình, hình minh họa các bước xé dán...

IV. Hoạt động dạy- học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá	* Khởi động: Chúng mình cùng nghe và hát bài: Cả nhà thương nhau nhé! * Trong bài hát có những ai nhỉ? * Hãy kể về các thành viên trong gia đình mình? * Quan sát trên màn hình (tranh trang 50 SGK) thảo luận nhóm đôi nêu: - Trong tranh, hình người được tạo ra bằng hình thức, chất liệu gì? - Hình đó có những bộ phận nào? - Hình đó là nam hay nữ?	- Hs nghe và hát theo nhạc. - Hs tự trả lời - Quan sát màn hình. - Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận.	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK, VBT

	- Đây là người già hay trẻ? * GV chốt: các nhân vật được làm bằng cách xé, dán từ giấy màu. Mỗi nhân vật có : đầu, mình, hai chân, hai tay, mắt và mũi, miệng,... - Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài.	- HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS lấy ĐD học tập.	
HD 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách tạo hình người từ giấy màu: - Hướng dẫn HS quan sát trên màn hình (hình ở trang 51 SGK) thảo luận nhóm đôi để nhận biết các bước vẽ và xé dán giấy màu để tạo hình nhân vật đơn giản. - Gọi ý để HS nhận biết và nêu các bước thực hiện. + Tiến hành các bước vẽ, xé dán như thế nào? - Yêu cầu HS báo cáo kết quả thảo luận. - Các bước vẽ, xé dán: + Bước 1: Vẽ và xé các bộ phận: đầu, mình, tay, chân, tóc,... + Bước 2: Dán các bộ phận tạo thành hình người. + Bước 3: Vẽ thêm đặc điểm nhân vật và dán hình người vào que đỡ. (Có thể sử dụng que kem, cuộn giấy, bìa cứng,... làm que đỡ. - Thao tác mẫu các bước vẽ , xé dán hình người. - Lưu ý: HS chọn các màu khác nhau để xé, dán các bộ phận của nhân vật. - Khuyến khích HS nhắc lại các bước thực hiện. - GV tóm tắt: có thể tạo hình người bằng cách xé, dán giấy màu. - Yêu cầu HS làm bài tập 1 VBT trang 26.	- Quan sát trên màn hình (hình ở trang 51 SGK), thảo luận nhóm đôi, tìm hiểu cách thực hiện vẽ, xé dán hình người: - Báo cáo kết quả thảo luận. + B1: Vẽ và xé dán các bộ phận : đầu, mình, chân, tay, tóc..... + B2: Dán các bộ phận tạo hình người. + B3: Vẽ thêm đặc điểm nhân vật và dán hình người vào que đỡ. - HS quan sát thao tác của GV. - HS nhắc lại các bước vẽ. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - Làm bài tập 1 VBT trang 26.	- Trình chiếu PowerPoint. - Trình chiếu PowerPoint.
HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* Tạo hình người trong gia đình - Gọi ý HS nhớ lại hình dáng, đặc điểm của người thân trong gia đình để tạo hình: - Gia đình em có mấy người?	- 2 HS trả lời - 3 hs trả lời - Gọi nối tiếp trả lời	- Trình chiếu PowerPoint.

	- Em chọn ai trong gia đình để tạo hình? - Khuôn mặt gần giống hình gì? - Người em định xé dán cao hay thấp? Béo hay gầy? - Hay mặc quần áo thế nào? <u>GV tóm tắt:</u> Gia đình là những người thân như: ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em.....mỗi người đều có hình dáng, đặc điểm và cách ăn mặc khác nhau. * Cho HS quan sát tham khảo một số bài xé dán người của học sinh. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 VBT trang 27. - Quan sát, giúp đỡ HS thực hiện bài tập thực hành, khuyến khích HS sử dụng màu tươi sáng, rực rỡ.	+ Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. -HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS quan sát, tham khảo để có ý tưởng riêng khi xé dán. - Làm bài tập 2 VBT trang 27.	- Trình chiếu PowerPoint.
HD 4. Phân tích – đánh giá	Trung bày sản phẩm và chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ: + <i>Em có ấn tượng với nhân vật nào?</i> + <i>Hình nhân vật nào cân đối, hài hòa?</i> + <i>Nhân vật đó già hay trẻ, là nam hay nữ?</i> + <i>Biểu cảm của nhân vật đó thế nào?</i> - Giáo viên nhận xét, đánh giá tình hình học tập; Hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trong VBT.	- HS trưng bày sản phẩm - HS chia sẻ về bài của mình, của bạn. - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm cho những bài học sau.	- Sản phẩm cá từ HD 3
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Dùng các nhân vật để kể một câu chuyện về gia đình: - Hs mượn các nhân vật vừa tạo ra giới thiệu về người thân, gia đình mình. <u>GV tóm tắt:</u> Hình người xé, dán có thể dùng làm đồ chơi, đồ dùng học tập. * Liên hệ giáo dục: Giáo dục HS biết quý trọng tình cảm gia đình, quý trọng, yêu thương, chia sẻ buồn vui,..với bố, mẹ, ông, bà,...	- HS mượn nhân vật để kể một câu chuyện về gia đình. - HS nhận xét câu chuyện bạn kể.	- Trình chiếu PowerPoint.

* Dặn dò: Quan sát những lọ hoa trong nhà mình. Chuẩn bị màu vẽ, bút chì, tẩy,...

Tuần thứ:

Soạn ngày:

tháng

năm 20

Dạy ngày:

tháng

năm 20

Duyệt ngày:

tháng

năm 20

CHỦ ĐỀ: CON NGƯỜI

BÀI 13: BÌNH HOA MUÔN SẮC (2 tiết)

I. Mục tiêu bài học:

- Nhận biết được cách tạo hình từ đồ vật.
- Vẽ được bức tranh tĩnh vật hoa theo cảm nhận.
- Biết thêm vẻ đẹp của đồ vật. Nêu được cảm nhận về hình, màu trong bài vẽ.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, Hoạt động nhóm.

III. Chuẩn bị:

- Học sinh: Giấy vẽ, giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, tẩy,...
- Giáo viên: Tranh ảnh, video về các loại bình hoa, hình minh họa các bước vẽ.

IV. Hoạt động dạy- học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá	* Khởi động: Chúng mình cùng nghe và hát bài: Em là lá- Em là hoa * Trong bài hát có những hình ảnh gì? * Quan sát trên màn hình (tranh trang 54 SGK) thảo luận nhóm đôi nêu: - Em thích bình hoa nào? - Mỗi bình hoa gần giống hình gì? - Hình và màu sắc của hoa thế nào? - Em sẽ dùng đồ vật nào để vẽ hình bình hoa? * GV chốt: Bình hoa và các bông hoa xung quanh ta có hình dáng, màu sắc rất phong phú, đa dạng.	- Hs nghe và hát theo nhạc. - Hs tự trả lời - Quan sát màn hình. - Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - HS lắng nghe, ghi nhớ.	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK, VBT

	- Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài.	- HS lấy ĐD học tập.	
HD 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách tạo hình bình, hoa: - Hướng dẫn HS sử dụng đồ vật có sẵn (hộp bút, bàn tay,..) để tạo bình bình và hoa bằng nét chì. - Thao tác mẫu để HS biết cách tạo hình bình, hoa từ đồ vật theo SGK trang 55. + <i>Tiến hành các bước vẽ như thế nào?</i> - Các bước vẽ: + Bước 1: Áp bàn tay hoặc đồ vật đã lựa chọn lên giấy. + Bước 2: Vẽ nét viền theo hình bàn tay hoặc đồ vật. + Bước 3: Vẽ rõ hình bình và hoa. - Có thể làm mẫu lại với đồ vật khác để HS hiểu rõ hơn về thao tác vẽ. -Yêu cầu HS lựa chọn đồ vật (hoặc đặt bàn tay lên giấy) để vẽ bình hoa. - Khuyến khích HS tự quan sát để vẽ các bình, hoa mình quan sát được. - Khuyến khích HS nhắc lại các bước thực hiện. - GV tóm tắt: có thể vẽ hình bằng cách viền nét theo đồ vật. - Yêu cầu HS làm bài tập 1 VBT trang 28.	- Quan sát thao tác của GV và trả lời một số câu hỏi gợi ý. - Hiểu kỹ năng có thể vẽ hình bằng cách viền nét theo đồ vật. - HS nhắc lại các bước vẽ. - HS quan sát thao tác của GV. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - Làm bài tập 1 VBT trang 28.	- Trình chiếu PowerPoint. - Trình chiếu PowerPoint.
HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* Vẽ tranh bình hoa: Khuyến khích Hs vẽ màu và trang trí hình thành bức tranh. - Gợi ý HS nhớ lại hình dáng, đặc điểm của bình, hoa: - Em muốn điều chỉnh nét nào ở hình bình và hoa? - Em sẽ vẽ màu của bình và hoa thế nào? - Em chọn màu nào để vẽ vào nền tranh? - Cần vẽ thêm gì cho bức tranh sinh động hơn?	- 2 HS trả lời - 3 hs trả lời - Gợi nối tiếp trả lời + Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. -HS lắng nghe, ghi nhớ.	- Trình chiếu PowerPoint.

	* Cho HS quan sát tham khảo một số bài xé dán người của học sinh. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 VBT trang 29. - Quan sát, giúp đỡ HS thực hiện bài tập thực hành, khuyến khích HS sử dụng màu tươi sáng, rực rỡ.	- HS quan sát, tham khảo để có ý tưởng riêng khi xé dán. - Làm bài tập 2 VBT trang 29.	
HD 4. Phân tích – đánh giá	Trưng bày sản phẩm và chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ: + <i>Em có ấn tượng với bài vẽ nào?</i> + <i>Màu sắc trong tranh thế nào?</i> + <i>Bình hoa trong bài được vẽ từ đồ vật nào?</i> + <i>Em đã sử dụng những đồ vật nào để vẽ tranh?</i> - Giáo viên nhận xét, đánh giá tình hình học tập; Hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trong VBT.	- HS trưng bày sản phẩm - HS chia sẻ về bài của mình, của bạn. - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm cho những bài học sau.	- Sản phẩm cá từ HD 3
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Cùng tìm hiểu nét, hình, màu trong tranh của bạn: - Hs quan sát bài bạn , cùng tìm hiểu nét, hình, màu trong tranh bạn để có thêm ý tưởng sáng tạo. - GV tóm tắt: Hình, nét, màu kết hợp hài hòa có thể tạo được bức tranh. * Liên hệ thực tiễn: Về nhà vẽ tranh hoặc dùng vật có sẵn vẽ bình, hoa để trang trí góc học tập.	- HS quan sát, học hỏi. - HS lắng nghe.	- Trình chiếu PowerPoint.

* **Dặn dò:** Quan sát cây trong sân trường và xung quanh. Chuẩn bị màu vẽ, bút chì, tẩy,...

Tuần thứ:

Soạn ngày:

tháng

năm 20

Dạy ngày:

tháng

năm 20

Duyệt ngày:

tháng

năm 20

CHỦ ĐỀ: NHÀ TRƯỜNG**Mục tiêu HS cần đạt sau chủ đề:**

- 1. Quan sát, nhận thức:** Nhận biết được khung cảnh và các hoạt động ở Nhà trường.
- 2. Sáng tạo và ứng dụng:** Vẽ được bức tranh về đề tài Nhà trường.
- 3. Phân tích và đánh giá:** Nêu được cảm nhận về sự kết hợp hài hòa của chấm, nét, hình, màu, đậm nhạt, không gian trong tranh.

BÀI 14: CÂY TRONG SÂN TRƯỜNG EM (2 tiết)**I. Mục tiêu bài học:**

- Nhận biết cách vẽ cây từ nét, chấm, màu.
- Vẽ được bức tranh cây trong sân trường.
- Nhận ra vẻ đẹp tạo hình của cây và có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp:* Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, đánh giá, đánh giá vấn đề.

- *Hình thức tổ chức:* Hoạt động cá nhân, Hoạt động nhóm.

III. Chuẩn bị:

- Học sinh: Giấy vẽ, giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, tẩy,...
- Giáo viên: Tranh ảnh, video về các loại bình hoa, hình minh họa các bước vẽ.

IV. Hoạt động dạy- học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá	* Khởi động: Chúng mình cùng nghe và hát bài: Cái cây xanh xanh. * Trong bài hát có những hình ảnh gì?	- Hs nghe và hát theo nhạc. - Hs tự trả lời - Quan sát màn hình.	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK, VBT

	* Quan sát cây trong sân trường: - GV chia lớp thành 3 nhóm tương ứng 3 nhóm cây (cây ăn quả, cây bóng mát, cây hoa) - GV đưa yêu cầu các nhóm quan sát và thảo luận theo các câu hỏi sau: + Cây có những bộ phận gì? + Thân cây to hay nhỏ, cao hay thấp? + Cây đó có nhiều hay ít cành? + Hình dáng, màu sắc ... của cây mà nhóm mình quan sát? - GV tổng kết, nhận xét và đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. * GV chốt: Cây trong tự nhiên có nhiều loài khác nhau. Thân cây thường to hơn cành. Cành cây thường giống các nét khác nhau. Lá cây có nhiều hình dạng to, nhỏ, màu sắc khác nhau. - Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài. - Yêu cầu HS làm bài tập 1 VBT trang 30.	- Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - HS làm việc nhóm quan sát cây của nhóm mình, thảo luận và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên - HS trình bày kết quả tìm hiểu của nhóm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS lấy ĐD học tập. - HS làm bài tập 1 VBT trang 30.	
HĐ 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách vẽ cây: - Hướng dẫn HS sử dụng nét, chấm và màu để vẽ cây. - Yêu cầu HS quan sát hình trong trang 59 SGK. - Thao tác mẫu để HS biết cách vẽ cây đơn giản. + <i>Tiến hành các bước vẽ như thế nào?</i> - Các bước vẽ: + Bước 1: Chọn cây mà mình quan sát được. Vẽ thân cây, cành cây, bằng các nét. + Bước 2: Vẽ lá cây bằng các chấm, nét, màu. + Bước 3: Vẽ màu theo ý thích.	- HS quan sát. - Quan sát thao tác của GV và trả lời một số câu hỏi gợi ý. - HS lắng nghe, ghi nhớ.	- Trình chiếu PowerPoint. - Trình chiếu PowerPoint.

	- Khuyến khích HS tự quan sát để vẽ cây mình thích. - Khuyến khích HS nhắc lại các bước thực hiện. - <u>GV tóm tắt</u>: có thể vẽ hình bằng nét, chấm, màu.	- HS nhắc lại các bước vẽ. - Hiểu kỹ năng có thể vẽ cây bằng các nét, chấm, màu.	
HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* Vẽ cây trong sân trường em: Khuyến khích Hs lựa chọn chấm, nét, màu để vẽ bức tranh “ Cây trong sân trường em” theo ý thích. - Gọi ý HS nhớ lại hình dáng, đặc điểm của cây: + Em vẽ cây gì? + Em vẽ thân cây, cành cây nét thế nào? + Em vẽ lá cây hình gì, to hay nhỏ? + Em chọn màu nào để vẽ cây và vẽ vào nền tranh? + Ngoài cây ra, em vẽ thêm gì cho bức tranh sinh động hơn? * Cho HS quan sát tham khảo một số bài vẽ cây của học sinh. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 VBT trang 31. - Quan sát, giúp đỡ HS thực hiện bài tập thực hành, khuyến khích HS sử dụng màu tươi sáng, rực rỡ.	+ Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - 3 hs trả lời - Gọi nối tiếp trả lời - HS quan sát, tham khảo để có ý tưởng riêng khi vẽ cây. - Làm bài tập 2 VBT trang 31.	- Trình chiếu PowerPoint.
HD 4. Phân tích – đánh giá	Trưng bày sản phẩm và chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ: + <i>Em có ấn tượng với bài vẽ nào?</i> + <i>Em vẽ cây gì? Bài vẽ của em có các nét, chấm, màu như thế nào?</i> + <i>Bài vẽ của bạn có điểm gì giống và khác với bài của em?</i> + <i>Em có cảm nhận gì khi vẽ cây ở sân trường?</i> - Giáo viên nhận xét, đánh giá tình hình học tập; Hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trong VBT.	- HS trưng bày sản phẩm - HS chia sẻ về bài của mình, của bạn. - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm cho những bài học sau.	- Sản phẩm cá từ HD 3
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Cùng tìm hiểu nét, chấm, màu trong tranh của họa sỹ: - Hs quan sát tranh của họa sỹ Phạm Viết Hồng Lam.	- HS quan sát, học hỏi.	- Trình chiếu PowerPoint.

	- GV giới thiệu ngắn gọn về họa sỹ Phạm Viết Hồng Lam. - HS chỉ ra các chấm, nét, hình, màu trong tranh của họa sỹ. - GV tóm tắt: Kết hợp cây và cảnh vật xung quanh có thể tạo được bức tranh phong cảnh. * Liên hệ thực tiễn: Về nhà vẽ cây mà con thích và nhớ chăm sóc cây nhé!	- HS lắng nghe. + Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - HS lắng nghe.	
--	---	--	--

*** Dặn dò:** Quan sát các hoạt động diễn ra trên sân trường trong giờ ra chơi.
Chuẩn bị màu vẽ, bút chì, tẩy,...

Tuần thứ: Soạn ngày: tháng năm 20
 Dạy ngày: tháng năm 20
 Duyệt ngày: tháng năm 20

CHỦ ĐỀ: NHÀ TRƯỜNG

BÀI 15: GIỜ RA CHƠI (2 tiết)

I. Mục tiêu bài học:

- Nhận biết được khung cảnh và các hoạt động ở nhà trường.
- Nhận biết được cách vẽ hình người tạo bức tranh theo đề tài.
- Vẽ được bức tranh diễn tả hoạt động vui chơi trong sân trường.
- Biết hợp tác cùng bạn trong học tập và chỉ ra được hình, màu tạo nên không gian bức tranh.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, Hoạt động nhóm.

III. Chuẩn bị:

- Học sinh: Giấy vẽ, giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, tẩy,...
- Giáo viên: Tranh ảnh, video về các loại bình hoa, hình minh họa các bước vẽ.

IV. Hoạt động dạy- học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
HD 1. Khám phá	* Khởi động: Chúng mình cùng nghe và hát bài: Giờ ra chơi. * Các bạn trong bài hát chơi những trò chơi gì? * Nhớ lại và cùng bạn tạo dáng theo trò chơi yêu thích: - GV tổ chức cho Hs tạo dáng trò chơi đá bóng, nhảy dây,.. - GV đưa yêu cầu các nhóm quan sát và thảo luận theo các câu hỏi sau:	- Hs nghe và hát theo nhạc. - Hs tự trả lời - Hs tạo dáng trò chơi theo hướng dẫn của GV. - Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận.	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK, VBT

	+ Bạn đang tạo dáng trò chơi gì? Vì sao em biết? + Hoạt động đó còn có động tác nào? Em thể hiện tư thế đó thế nào? + Trò chơi đó cần có dụng cụ nào để chơi? - GV tổng kết, nhận xét và đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. * GV chốt: Có rất nhiều trò chơi trong sân trường. Con người trong mỗi trò chơi có những động tác khác nhau, tạo nên hình dáng hoạt động riêng. - Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài. - Yêu cầu HS làm bài tập 1 VBT trang 32.	- HS làm việc nhóm quan sát của nhóm mình, thảo luận và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS lấy ĐD học tập. - HS làm bài tập 1 VBT trang 32.	
HĐ 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách vẽ tranh theo đề tài: - Hướng dẫn HS sử dụng nét, chấm và màu để vẽ cây. - Yêu cầu Hs quan sát hình trong trang 63 SGK. - Thao tác mẫu để HS biết cách vẽ tranh theo đề tài. + <i>Tiến hành các bước vẽ như thế nào?</i> - Các bước vẽ: + Bước 1: Vẽ hình người bằng nét. + Bước 2: Vẽ thêm cảnh vật trong tranh. + Bước 3: Vẽ màu theo ý thích. - Khuyến khích HS tự quan sát để vẽ cây mình thích. - Khuyến khích HS nhắc lại các bước thực hiện. - GV tóm tắt: Hình dáng và các hoạt động của mọi người rất sinh động.	- HS quan sát. - Quan sát thao tác của GV và trả lời một số câu hỏi gợi ý. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS nhắc lại các bước vẽ. - HS lắng nghe, ghi nhớ.	- Trình chiếu PowerPoint. - Trình chiếu PowerPoint.

HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* Vẽ tranh về hoạt động yêu thích trong giờ ra chơi: Khuyến khích HS vẽ tranh về hoạt động, trò chơi yêu thích. - Gọi ý HS nhớ lại hình ảnh trò chơi yêu thích để vẽ hình dáng người hoạt động trong tranh. + Em vẽ trò chơi nào? + Trò chơi có mấy bạn chơi? Trò chơi diễn ra ở đâu? + Có những dụng cụ gì trong trò chơi? + Em chọn màu nào để vẽ tranh? + Ngoài người ra, em vẽ thêm gì cho bức tranh sinh động hơn? * Cho HS quan sát tham khảo một số bài vẽ cây của học sinh. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 VBT trang 33. - Quan sát, giúp đỡ HS thực hiện bài tập thực hành, khuyến khích HS sử dụng màu tươi sáng, rực rỡ.	+ Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - 3 hs trả lời - Gọi nối tiếp trả lời - HS quan sát, tham khảo để có ý tưởng riêng khi xé dán. - Làm bài tập 2 VBT trang 33.	- Trình chiếu PowerPoint.
HD 4. Phân tích – đánh giá	Trưng bày sản phẩm và chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ: + <i>Em thích bức tranh nào? Vì sao?</i> + <i>Hình dáng nhân vật trong tranh đang làm gì?</i> + <i>Hoạt động của nhân vật diễn ra ở đâu?</i> + <i>Màu sắc của bức tranh thế nào?</i> - Giáo viên nhận xét, đánh giá tình hình học tập; Hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trong VBT.	- HS trưng bày sản phẩm - HS chia sẻ về bài của mình, của bạn. - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm cho những bài học sau.	- Sản phẩm cá từ HD 3
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Khám phá hình, nét, màu trong tranh dân gian: - HS quan sát tranh dân gian Đông Hồ: “Đầu vật” - GV giới thiệu: tranh “Đầu vật” Tranh khắc gỗ in trên giấy điệp. - HS chỉ ra hình, nét, màu trong tranh dân gian. - GV tóm tắt: Hình dáng hoạt động của người có thể diễn tả nội dung bức tranh.	- HS quan sát, tìm hiểu. - HS lắng nghe. + Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - HS lắng nghe.	- Trình chiếu PowerPoint.

	* <u>Liên hệ thực tiễn</u> : Các em có thể tạo dáng theo nhân vật trong tranh dân gian.		
--	---	--	--

* **Dặn dò:** Quan sát những chiếc bát ăn cơm xinh xắn. Chuẩn bị đất nặn, tăm bông, que nhỏ,.

Tuần thứ:

Soạn ngày:

tháng

năm 20

Dạy ngày:

tháng

năm 20

Duyệt ngày:

tháng

năm 20

CHỦ ĐỀ: ĐỒ CHƠI – ĐỒ DÙNG HỌC TẬP

Mục tiêu HS cần đạt sau chủ đề:
1. Quan sát, nhận thức: Nhận biết được cách tạo hình đồ chơi, đồ dùng học tập. 2. Sáng tạo và ứng dụng: Tạo được sản phẩm cá nhân, nhóm bằng cách nặn hoặc xé, cắt dán giấy màu,... 3. Phân tích và đánh giá: Chia sẻ được cảm nhận về hình, khối, màu sắc, ý tưởng sử dụng sản phẩm.

BÀI 16: CHIẾC BÁT XINH XẮN (2 tiết)

I. Mục tiêu bài học:

- Nhận biết được cách tạo chiếc bát từ khối tròn và sự tương phản của khối.
- Nặn và trang trí được chiếc bát.
- Biết quý trọng đồ dùng trong gia đình. Chỉ ra được khối lồi trong đồ dùng và sản phẩm Mỹ thuật.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, Hoạt động nhóm.

III. Chuẩn bị:

- Học sinh: Đất nặn, tăm bông, que nhỏ,...
- Giáo viên: Một số bát đẹp, video về các loại bát, hình minh họa các bước nặn.

IV. Hoạt động dạy- học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện

HĐ 1. Khám phá	* Khởi động: Thi kể tên bát, màu sắc những chiếc bát. * Quan sát hình dáng những chiếc bát: - GV yêu cầu các nhóm quan sát và thảo luận theo các câu hỏi sau: + Bát dùng để làm gì? + Hình bát gần giống khối gì? + Bát có những bộ phận nào? + Trên thân bát được trang trí như thế nào? - GV tổng kết, nhận xét và đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. * GV chốt: Có nhiều loại bát, với nhiều kiểu dáng khác nhau. Có bát to, bát nhỏ. Bát nông, bát sâu lòng. Bát có các bộ phận: miệng bát, thân bát, đáy bát. - Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài. - Yêu cầu HS làm bài tập 1 VBT trang 34.	- Hs kể tên bát, màu sắc của bát. - Hs quan sát, thảo luận nhóm. - Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - HS trình bày kết quả tìm hiểu của nhóm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS lấy ĐD học tập. - HS làm bài tập 1 VBT trang 34.	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK, VBT
HĐ 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách nặn bát: - Hướng dẫn HS cách nặn bát từ khối tròn. - Yêu cầu Hs quan sát hình trong trang 67 SGK. - Thao tác mẫu để HS biết cách nặn bát. + <i>Tiến hành các bước nặn như thế nào?</i> - Các bước nặn: + Bước 1: Tạo khối đất tròn. + Bước 2: Ấn lõm khối đất tròn. + Bước 3: Nắn khối đất lõm thành bát. - Khuyến khích HS nhắc lại các bước thực hiện. - <u>GV tóm tắt:</u> Ấn lõm khối tròn có thể tạo được hình chiếc bát.	- HS quan sát. - Quan sát thao tác của GV và trả lời một số câu hỏi gợi ý. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS nhắc lại các bước nặn. - HS lắng nghe, ghi nhớ.	- Trình chiếu PowerPoint.

HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* Nặn và trang trí chiếc bát: - Khuyến khích Hs nặn chiếc bát yêu thích và sử dụng chấm, nét, khối để trang trí chiếc bát. + Em nặn hình dáng chiếc bát nào? + Em sẽ trang trí chiếc bát theo cách nào? + Em dùng dụng cụ gì để trang trí bát? - Gợi ý HS lựa chọn cách trang trí thân bát: + Khắc nét bằng que. + Ấn lõm bằng đầu bút, tăm bông. + Đắp nổi bằng các khối đã học. * Cho HS quan sát tham khảo một số bài vẽ cây của học sinh. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 VBT trang 35. - Quan sát, giúp đỡ HS thực hiện bài tập thực hành.	+ Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - 3 hs trả lời - Gọi nối tiếp trả lời - HS quan sát, tham khảo - Làm bài tập 2 VBT trang 35.	- Trình chiếu PowerPoint.
HD 4. Phân tích – đánh giá	* Trưng bày sản phẩm và chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ: + <i>Em thích chiếc bát nào? Vì sao?</i> + <i>Cách trang trí chiếc bát nào em thích hơn?</i> + <i>Bát em nặn có giống bát của bạn không?</i> + <i>Màu sắc của bát nào đẹp?</i> - Giáo viên nhận xét, đánh giá tình hình học tập; Hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trong VBT.	- HS trưng bày sản phẩm - HS chia sẻ về sản phẩm của mình, của bạn. - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm cho những bài học sau.	- Sản phẩm cá từ HD 3
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Khám phá các đồ dùng hàng ngày: - Hs quan sát hình ảnh các đồ vật dùng hàng ngày. - GV giới thiệu: để Hs thấy được những đồ vật có khối lõm: cốc, chén, lọ hoa, ... - GV tóm tắt: Các đồ vật dùng để đựng thường có dạng lõm, rỗng.	- HS quan sát, tìm hiểu. - HS lắng nghe. + Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - HS lắng nghe.	- Trình chiếu PowerPoint.

	* <u>Liên hệ thực tiễn</u> : Các em có thể nặn tạo dáng đồ vật mà mình thích.		
--	---	--	--

* **Dặn dò:** Quan sát những chú gà đáng yêu. Chuẩn bị giấy thủ công, hồ dán, bìa màu, chì, tẩy,...

Tuần thứ:

Soạn ngày: tháng năm 20

Dạy ngày: tháng năm 20

Duyệt ngày: tháng năm 20

CHỦ ĐỀ: ĐỒ CHƠI – ĐỒ DÙNG HỌC TẬP

BÀI 17: CON GÀ NGỘ NGHĨNH (2 tiết)

I. Mục tiêu bài học:

- Nhận biết được cách tạo hình 3D bằng hình thức gấp và cắt, dán giấy.
- Tạo hình và trang trí được con gà từ giấy, bìa màu.
- Nhận ra vẻ đẹp của gà và biết cách sử dụng sản phẩm Mỹ thuật làm đồ chơi, đồ dùng học tập.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, Hoạt động nhóm.

III. Chuẩn bị:

- Học sinh: Giấy thủ công, bìa màu, hồ dán, bút màu,...
- Giáo viên: Sản phẩm tạo hình gà 3D, video về các gà, hình minh họa các bước làm.

IV. Hoạt động dạy- học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
----------	------------------	------------------	----------------------------

HĐ 1. Khám phá	* Khởi động: Chúng mình cùng nghe và hát bài: Đàn gà con * Trong bài hát có những con vật nào? * Quan sát hình: - GV yêu cầu các nhóm quan sát hình gà trong SGK trang 70 và thảo luận theo các câu hỏi sau: + Con gà có những bộ phận nào? + Gà 3D được làm bằng vật liệu gì? + Gà được tạo từ những hình nào? Màu sắc thế nào? - GV tổng kết, nhận xét và đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. * GV chốt: Có nhiều loại gà, với nhiều hình dáng khác nhau. Có gà trống, gà mái, gà con. Gà có các bộ phận: đầu, cổ, thân, cánh, đuôi,.. - Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài.	- Hs nghe và hát - Hs trả lời câu hỏi - Hs quan sát, thảo luận nhóm. - Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - HS trình bày kết quả tìm hiểu của nhóm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS lấy ĐD học tập.	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK, VBT
HĐ 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cách tạo hình con gà: - Hướng dẫn HS cách tạo hình gà 3D bằng giấy màu, bìa màu. - Yêu cầu Hs quan sát hình trong trang 71 SGK. - Thao tác mẫu để HS biết cách nặn búp. + <i>Tiến hành các bước tạo hình con gà như thế nào?</i> - Các bước tạo hình: + Bước 1: Gấp đôi giấy, vẽ và cắt theo nét tạo thân gà. + Bước 2: Cắt hình tạo các bộ phận bên ngoài của gà. + Bước 3: Dán các bộ phận lên thân tạo hình gà. - Khuyến khích HS nhắc lại các bước thực hiện. - GV tóm tắt: Có thể tạo hình con gà bằng cách gấp và cắt, dán giấy.	- HS quan sát. - Quan sát thao tác của GV và trả lời một số câu hỏi gợi ý. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS nhắc lại các bước tạo gà. - HS lắng nghe, ghi nhớ.	- Trình chiếu PowerPoint.

	- Yêu cầu HS làm bài tập 1 VBT trang 36.	- HS làm bài tập 1 VBT trang 36.	
HD 3. Luyện tập – sáng tạo	* Trang trí gà: - Khuyến khích Hs trang trí gà theo ý thích. + Em định tạo hình gà mái, gà trống hay gà con? + Con gà đó có những màu gì? + Em lựa chọn giấy màu gì làm thân gà? Giấy màu nào làm đầu, cổ, cánh, đuôi gà? + Cần trang trí thêm gì cho gà nữa? - Gợi ý HS lựa chọn cách trang trí thêm cho gà bằng cách vẽ nét, hay cắt dán giấy màu. * Cho HS quan sát tham khảo một số sản phẩm gà 3D của học sinh. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 VBT trang 37. - Quan sát, giúp đỡ HS thực hiện bài tập thực hành.	+ Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - 3 hs trả lời - Gọi nối tiếp trả lời - HS quan sát, tham khảo - Làm bài tập 2 VBT trang 37.	- Trình chiếu PowerPoint.
HD 4. Phân tích – đánh giá	* Trưng bày sản phẩm và chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm theo nhóm. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ: + <i>Em thích đàn gà nào? Vì sao?</i> + <i>Cách trang trí con gà nào làm em thích nhất?</i> + <i>Hình dáng, màu sắc của con gà nào đặc biệt?</i> + <i>Em sử dụng sản phẩm con gà vào việc gì??</i> - Giáo viên nhận xét, đánh giá tình hình học tập; Hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trong VBT.	- HS trưng bày sản phẩm theo nhóm - HS chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn. - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm cho những bài học sau.	- Sản phẩm cá từ HD 3
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Sử dụng sản phẩm con gà làm đồ chơi, đồ dùng học tập: - Yêu cầu Hs sử dụng con gà 3D để kể chuyện. - Dùng gà 3D để làm đồ dùng học tập cho môn học có liên quan. - GV tóm tắt: Sản phẩm gấp, cắt giấy có thể dùng làm đồ chơi, đồ dùng học tập.	- HS kể chuyện + Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - HS lắng nghe.	- Trình chiếu PowerPoint.

	* Liên hệ thực tiễn: Các em phải yêu quý, giữ gìn cẩn thận các sản phẩm đã tự làm được để làm đồ chơi, đồ dùng học tập và trang trí bàn học nhé!		
--	---	--	--

*** Dặn dò:** Quan sát những trang trại qua màn hình ti vi. Chuẩn bị giấy thủ công, hồ dán, bìa màu, chì, tẩy,..

Tuần thứ:

Soạn ngày: tháng năm 20

Dạy ngày: tháng năm 20

Duyệt ngày: tháng năm 20

CHỦ ĐỀ: ĐỒ CHƠI – ĐỒ DÙNG HỌC TẬP

BÀI 18: TRANG TRẠI MƠ ƯỚC (2 tiết)

I. Mục tiêu bài học:

- Nhận biết được cách kết hợp các sản phẩm Mỹ thuật để tạo hình chung.
- Tạo được trang trại từ sản phẩm Mỹ thuật cùng bạn.
- Biết hợp tác để học tập và nêu được kiến thức đã học trong các sản phẩm Mỹ thuật chung.

II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- *Phương pháp:* Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, làm mẫu, thực hành, đánh giá, đánh giá vấn đề.
- *Hình thức tổ chức:* Hoạt động cá nhân, Hoạt động nhóm.

III. Chuẩn bị:

- Học sinh: Giấy thủ công, bìa màu, hồ dán, bút màu,...
- Giáo viên: Các hình ảnh, sản phẩm tạo hình 3D đã làm được trong năm học, video về các trang trại, hình minh họa các bước làm.

IV. Hoạt động dạy- học:

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng/ Phương tiện
----------	------------------	------------------	-------------------------

HD 1. Khám phá	* Khởi động: Chúng mình cùng nghe và hát bài: Lớp chúng mình * Bức tranh trang trại có những gì? - GV yêu cầu các nhóm quan sát bức tranh trang trại trong SGK trang 74 -75 và thảo luận theo các câu hỏi sau: + Bức tranh trang trại có những con vật nào? + Ngoài các con vật, trang trại còn có những gì? + Trong bức tranh , màu cơ bản có ở hình nào? Ngoài màu cơ bản ra còn có những màu nào nữa? - GV tổng kết, nhận xét và đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. * GV chốt: Trang trại là nơi có nhiều loại vật và cây cối phong phú, đa dạng. - Yêu cầu HS lấy ĐD theo bài.	- Hs nghe và hát - Hs quan sát, thảo luận nhóm. - Trả lời theo quan sát thực tế, theo cảm nhận. - HS trình bày kết quả tìm hiểu của nhóm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS lấy ĐD học tập.	- Trình chiếu PowerPoint. - SGK, VBT
HD 2. Kiến tạo kiến thức – kĩ năng.	* Cùng xem lại các bài đã học: - Khuyến khích HS nhắc lại tên các bài đã học trong môn Mỹ thuật lớp 1 để các em lựa chọn hình thức làm sản phẩm tạo trang trại. - Yêu cầu Hs trả lời các câu hỏi: + Em đã học những bài Mỹ thuật nào ở lớp 1? + Em thích bài học nào? + Em sẽ chọn bài nào làm sản phẩm cho trang trại? - GV tóm tắt: Chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian là các yếu tố cơ bản trong Mỹ thuật. - Yêu cầu HS làm bài tập 1 VBT trang 38.	- HS nhắc lại tên các bài đã học. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS làm bài tập 1 VBT trang 38.	- Trình chiếu PowerPoint.

HD 3. Luyện tập – sáng tạo	*Cùng bạn tạo trang trại mơ ước: * Tổ chức cho HS tạo sản phẩm và hợp tác cùng bạn để sắp xếp các sản phẩm riêng lẻ tạo bức tranh trang trại chung. - Khuyến khích HS tạo sản phẩm theo bài đã chọn và thảo luận về ý tưởng trang trại chung. + Nhóm em có những sản phẩm gì? Sắp xếp các sản phẩm như thế nào để tạo trang trại? + Cần làm thêm gì để cho trang trại sinh động hơn? - Gợi ý HS vẽ, cắt dán thêm các hình cho trang trại sinh động, hấp dẫn. - Yêu cầu HS làm bài tập 2 VBT trang 38. - Quan sát, giúp đỡ HS thực hiện bài tập thực hành.	- HS chọn sản phẩm, sắp xếp thành trang trại của nhóm. - HS quan sát, tham khảo - Làm bài tập 2 VBT trang 38.	- Trình chiếu PowerPoint.
HD 4. Phân tích – đánh giá	*Trưng bày sản phẩm và chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm theo nhóm và chia sẻ để nhận biết về các hoạt động Mỹ thuật trong năm học. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ: + <i>Em thích trang trại nào? Vì sao?</i> + <i>Trang trại nào có nhiều chi tiết đặc biệt?</i> + <i>Em học được gì từ trang trại của các bạn?</i> + <i>Em sử dụng sản phẩm trang trại trong môn học nào?</i> - Giáo viên nhận xét, đánh giá tình hình học tập; Hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trong VBT.	- HS trưng bày sản phẩm theo nhóm - HS chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn. - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm cho những bài học sau.	- Sản phẩm cá từ HD 3
HD 5. Vận dụng - phát triển	* Kể về các bài học có trong trang trại: - Khuyến khích HS kể tên các bài học có trong trang trại của nhóm mình và nhóm bạn.	- HS kể tên các bài học. - HS lắng nghe.	

	- GV tóm tắt: Sản phẩm Mỹ thuật có thể dùng làm đồ chơi, đồ dùng học tập.		
--	--	--	--

*** Dặn dò:** Các em phải yêu quý, giữ gìn cẩn thận các sản phẩm đã tự làm được để làm đồ chơi, đồ dùng học tập và trang trí bàn học nhé!